

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2017/HSPT
Ngày: 24-7-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Đồng

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Minh Hương

Ông Võ Đình Nghị

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy; là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Du; Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 73/2017/HSPT ngày 13/6/2017 đối với bị cáo Huỳnh Đỗ Anh T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 34/2017/HSST ngày 10/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo kháng cáo.

Huỳnh Đỗ Anh T, sinh ngày 23/8/1998 tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: tổ dân phố P, thị trấn V, huyện H, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: Lớp 10/12; Con ông Huỳnh Đỗ C, sinh năm 1972; con bà Đỗ Thị Mai S, sinh năm 1976, hiện đều cư trú tại tổ dân phố P, thị trấn V, huyện H, tỉnh Lâm Đồng; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/01/2017 đến ngày 25/01/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại. Có mặt.

Trong vụ án này, người bị hại anh Lò Đức P, Người có quyền lợi liên quan anh Lê Minh H1; anh Kiều Anh C; anh Nguyễn Thế V; anh Lê Đại N không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án bị truy tố, xét xử được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07giờ ngày 17/12/2016, bị cáo T đến nhà người bị hại anh P để mượn tiền trả nợ thì gặp bà H (là mẹ của P) bà H nói anh P đang ngủ, nên bị cáo đi thẳng vào phòng ngủ. Thấy anh P đang ngủ và trên đầu giường phía bên ngoài có 01 chiếc điện thoại Iphone 6 plus, màu trắng, bị cáo nảy sinh ý định trộm

chiếc điện thoại của bị hại P bán lấy tiền tiêu xài. Do vậy, sau khi quan sát xung quanh không thấy ai, bị cáo trộm chiếc điện thoại bỏ vào túi quần rồi đi ra ngoài chào bà H và lấy xe ra về.

Sau khi trộm được tài sản, bị cáo T đem đến tiệm điện thoại ở xã B, huyện T cầm được số tiền 100.000đ, tiếp tục về nhà trộm của gia đình số tiền 500.000đ đem đi trả nợ và chơi game. Đến ngày 19/12/2016, bị cáo mượn 700.000đ của anh H1 (*bạn bị cáo*) và nhờ chở ra Đức Trọng để chuộc điện thoại, sau đó tiếp tục đến tiệm điện thoại Lê N (*ở thị trấn L, huyện T do anh Nguyễn Thế V làm chủ*) để mở khóa Icloud, bị cáo tiếp tục mượn của anh H1 1.000.000đ để trả tiền công mở khóa Icloud, sau đó về quán Internet B (*ở thị trấn V, huyện H*) chơi game. Tại đây, bị cáo T đưa điện thoại đã trộm nêu trên cho anh H và nhờ mang đi bán, sau đó anh H rủ anh N (*bạn của anh H1*) cùng đến cửa hàng điện thoại Ngọc T (*do ông Kiều Anh C làm chủ*) bán được 3.500.000đ, đem về đưa cho bị cáo. Sau đó bị cáo trả nợ vay cho anh H1 1.700.000đ, trả nợ cho anh N 1.000.000đ, còn lại tiêu xài cá nhân.

Quá trình điều tra, Cơ quan Công an đã thu giữ chiếc điện thoại nêu trên, tiến hành trưng cầu định giá theo tố tụng hình sự; xác định trị giá 5.803.000đ, sau đó đã xử lý vật chứng trả lại cho người bị hại.

Tại bản án số 34/2017/HSST ngày 10/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà tuyên bố bị cáo Huỳnh Đỗ Anh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo T 06 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án, được trừ thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 24/01/2017 đến ngày 25/01/2017 (01 ngày).

Ngoài ra, bản án còn giải quyết về án phí, tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 16/5/2017 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm; Bị cáo thay đổi kháng cáo, đề nghị được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện, tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Vào khoảng 7 giờ ngày 17/12/2016, bị cáo T đến nhà người bị hại anh P. Khi thấy bị hại đang ngủ và thấy trên đầu giường để điện thoại Iphone 6 plus, màu trắng, bị cáo trộm chiếc điện thoại này của bị hại bỏ vào túi quần rồi đi về. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo, lời khai của người bị hại, người làm chứng, người liên quan; kết quả định giá trong tố tụng hình sự; Tòa án cấp sơ thẩm đã

tuyên bố bị cáo Huỳnh Đỗ Anh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Xét tính chất mức độ hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo mức khởi điểm khung hình phạt là thỏa đáng.

2. Xét kháng cáo của bị cáo đề nghị được hưởng án treo là không có căn cứ, bởi lẽ loại tội phạm này xảy ra nổi cộm tại địa phương, việc áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự sẽ không bảo đảm công tác đấu tranh phòng chống loại tội phạm này, nên kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp.

3. *Về án phí phúc thẩm*: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Đỗ Anh T, giữ nguyên bản án sơ thẩm; Xử.

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Đỗ Anh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Đỗ Anh T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 24/01/2017 đến ngày 25/01/2017 (01 ngày).

2. Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Huỳnh Đỗ Anh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án cấp cao tại TP. HCM
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng KTNV&THA (1)
- TA huyện Lâm Hà (02)
- VKS huyện Lâm Hà (1)
- Công an huyện Lâm Hà (1)
- Chi cục THADS Lâm Hà
- Bị cáo (*để thi hành*)
- Lưu hồ sơ; Ấn văn

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Kim Đồng

